

PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ TRỊ SẢN XUẤT, GIÁ TRỊ TĂNG THÊM VỀ GIÁ SO SÁNH NĂM 2005 THEO HỆ THỐNG CHỈ SỐ GIÁ

Nguyễn Văn Minh*

I. Các nguyên tắc chung

Để tính toán, nghiên cứu và đánh giá tăng trưởng kinh tế về giá so sánh năm 2005 theo hệ thống chỉ số giá trên phạm vi cả nước cũng như ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phải thực hiện theo các nguyên tắc chủ yếu sau đây:

1. Tính được các chỉ tiêu giá trị sản xuất, chi phí trung gian của các ngành kinh tế theo giá thực tế

2. Hệ thống chỉ số giá so với năm 2005 áp dụng để tính cho cả nước và 8 vùng kinh tế gồm:

- Chỉ số giá tiêu dùng,
- Chỉ số giá bán sản phẩm của người sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản,
- Chỉ số giá bán sản phẩm của người sản xuất công nghiệp,
- Chỉ số giá bán vật tư cho sản xuất,
- Chỉ số giá cước vận tải,
- Chỉ số giá cước bưu chính viễn thông,
- Chỉ số giá xuất khẩu,
- Chỉ số giá nhập khẩu,
- Chỉ số giá vàng và ngoại tệ.

3. Các phân tổ chủ yếu thống nhất trong quá trình tính toán từ trung ương đến địa phương:

3.1. Phân theo ngành kinh tế theo Quyết định số 10/2007QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ, gồm các ngành:

- A. Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản
- B. Khai khoáng
- C. Công nghiệp chế biến, chế tạo
- D. Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí
- E. Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải
- F. Xây dựng
- G. Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác
- H. Vận tải kho bãi
- I. Dịch vụ lưu trú và ăn uống
- J. Thông tin và truyền thông
- K. Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm
- L. Hoạt động kinh doanh bất động sản
- N. Hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ
- O. Hoạt động của Đảng cộng sản, tổ chức chính - trị xã hội, quản lý Nhà nước, an ninh quốc phòng; bảo đảm xã hội bắt buộc
- P. Giáo dục và đào tạo
- Q. Y tế và hoạt động cứu trợ xã hội
- R. Nghệ thuật, vui chơi và giải trí
- S. Hoạt động dịch vụ khác

* Vụ Thống kê Tài khoản Quốc gia

T. Hoạt động làm thuê các công việc trong hộ gia đình, sản xuất sản phẩm vật chất và dịch vụ tự tiêu dùng trong hộ gia đình

U. Hoạt động của các tổ chức và cơ quan quốc tế.

3.2. Phân theo thành phần kinh tế

Các chỉ tiêu giá trị sản xuất, giá trị tăng thêm của từng ngành kinh tế được phân theo thành phần kinh tế sau:

- Khu vực kinh tế Nhà nước
- Khu vực kinh tế ngoài Nhà nước
 - + Kinh tế tập thể
 - + Kinh tế tư nhân
 - + Kinh tế cá thể
- Khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

3.3. Phân theo đơn vị hành chính

Các chỉ tiêu giá trị sản xuất, giá trị tăng thêm, GDP của cả nước được phân ra theo các đơn vị hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Tuy nhiên, trong thực tế báo cáo điều tra thống kê nhiều đơn vị cơ sở thường trú trên địa bàn tỉnh, thành phố thuộc các ngành kinh tế khác nhau thực hiện chế độ hạch toán toàn ngành, hạch toán phụ thuộc... nên các Cục Thống kê tỉnh, thành phố không tính đúng, tính đủ chỉ tiêu GDP thực hiện trên phạm vi tỉnh, thành phố. Để thống nhất số liệu giữa trung ương và 64 tỉnh, thành phố, các Vụ thống kê chuyên ngành sẽ nghiên cứu và từng bước tính các chỉ tiêu giá trị sản xuất, giá trị tăng thêm của các ngành trên phạm vi cả nước để phân bổ cho các tỉnh, thành phố; hiện tại các Cục Thống kê vẫn tiến hành thu thập thông tin và tính toán như đó hướng dẫn trong chế độ báo cáo Thống kê định kỳ tài

khoản quốc gia áp dụng đối với các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, theo Quyết định số 75/2003/QĐ-TCTK của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

II. Đối với chỉ tiêu giá trị sản xuất

1. Chỉ tiêu giá trị sản xuất tính theo đơn vị cơ sở thường trú trên địa bàn tỉnh, thành phố.

Đơn vị cơ sở thường trú trên địa bàn tỉnh, thành phố là một chủ thể kinh tế nhỏ nhất, có thể là một đơn vị hạch toán kinh tế độc lập cũng có thể là một đơn vị hạch toán phụ thuộc, có khả năng thống kê được lao động, sản lượng sản phẩm sản xuất kinh doanh, doanh thu, giá trị sản xuất, hoặc những loại chi phí chủ yếu để cho đơn vị cơ sở hoạt động thường xuyên... Vì vậy, đơn vị cơ sở có thể là một doanh nghiệp, xưởng sản xuất, cửa hàng, khách sạn, nhà ga, bến cảng... hoặc cũng có thể là một cơ quan quản lý Nhà nước như đơn vị sự nghiệp như viện/trung tâm nghiên cứu khoa học, trường học, bệnh viện, đoàn văn công, thư viện... hoặc một cơ sở tôn giáo như nhà thờ, nhà chùa... Căn cứ vào thực tế tổ chức nguồn thông tin (thực tế về điều tra, báo cáo thống kê, kế toán) quy ước tính giá trị sản xuất theo đơn vị cơ sở thường trú trên địa bàn của một số lĩnh vực, ngành cụ thể như sau:

- Đối với cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể hoạt động sản xuất kinh doanh ở tỉnh, thành phố nào, giá trị sản xuất tính cho tỉnh, thành phố đó.

- Đối với doanh nghiệp đồng thời là đơn vị cơ sở thường trú trên địa bàn tỉnh,

thành phố giá trị sản xuất tính cho tỉnh, thành phố đó. Đối với doanh nghiệp có nhiều đơn vị cơ sở, đóng ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau, giá trị sản xuất của đơn vị cơ sở thường trú ở tỉnh, thành phố nào tính cho tỉnh, thành phố đó.

- Đối với hoạt động đánh bắt thủy, hải sản, vận tải đường bộ, đường thủy, giá trị sản xuất tính theo tỉnh, thành phố sở hữu phương tiện.

- Đối với hoạt động vận tải đường sắt, hàng không, bưu chính, viễn thông tính theo doanh thu nơi tiêu thụ dịch vụ.

- Đối với ngành điện: cơ sở thường trú xác định như sau:

+ Sản xuất điện tại tỉnh, thành phố nào tính cho tỉnh, thành phố đó,

+ Đối với phân phối điện đơn vị cơ sở thường trú là sở điện lực tỉnh, thành phố.

- Đơn vị cơ sở là cơ quan quản lý Nhà nước, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, tổ chức xã hội đang đóng và hoạt động tại địa bàn tỉnh, thành phố nào thì giá trị sản xuất tính cho tỉnh, thành phố đó.

- Các đơn vị cơ sở là các tổ chức hoạt động không vì lợi nhuận như: hiệp hội nghề nghiệp, hội từ thiện, cơ sở tôn giáo tín ngưỡng ... được thành lập theo pháp luật hiện hành, đơn vị cơ sở thường trú trên địa bàn tỉnh, thành phố là nơi cơ sở đăng ký thành lập và chịu sự quản lý trực tiếp của cơ quan hữu quan.

2. Chỉ tiêu giá trị sản xuất của các ngành kinh tế được tính theo giá sản xuất.

3. Giá trị sản xuất năm 2006 tính theo hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam ban hành theo Quyết định số: 10/2007/QĐ-TTg, ngày 23 tháng 1 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là VSIC 2007) mức độ chi tiết phù hợp với mức độ chi tiết của danh mục giá và chỉ số giá. Sau khi tính được giá trị sản xuất tính theo bảng phân ngành kinh tế 2007, giá trị sản xuất này được tính chuyển về ngành kinh tế ban hành theo Nghị định số 75/CP, ngày 27 tháng 10 năm 1993 của Chính phủ (viết tắt là VSIC 1993)

4. Số liệu về giá trị sản xuất, phải bảo đảm thống nhất giữa thống kê ngành và thống kê tài khoản quốc gia.

5. Năm 2005 là năm gốc so sánh do đó cần soát xét kỹ để đảm bảo chất lượng chỉ tiêu giá trị sản xuất của năm 2005.

III. Đối với chỉ tiêu chi phí trung gian và giá trị tăng thêm

1. Tổng cục Thống kê tính và công bố tỷ lệ chi phí trung gian của từng ngành theo VSIC 1993 cho từng vùng, các Cục Thống kê thuộc vùng nào sử dụng tỷ lệ chi phí trung gian của vùng đó để tính chỉ tiêu chi phí trung gian cho tỉnh, thành phố mình.

2. Qui ước dùng tỷ lệ chi phí trung gian theo giá thực tế để tính chỉ tiêu giá trị tăng thêm theo giá so sánh. Chỉ tiêu chi phí trung gian theo giá so sánh tính như, theo công thức sau:

3. Giá trị tăng thêm = Giá trị sản xuất - Chi phí trung gian

(Còn nữa)